

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/HC-PT

Ngày: 03/01/2025

V/v: khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực xử phạt vi phạm
hành chính và yêu cầu bồi bồi
thường thiệt hại

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thuận

Các thẩm phán:

1/ Bà Lê Hải Vân

2/ Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh:** Trần Thị Thơm
- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2025, tại Điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, số 131 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và Điểm cầu thành phần: Trụ sở Ủy ban nhân dân phường H, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 27/2024/TLST-HC ngày 08/11/2024, về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực xử phạt vi phạm hành chính và yêu cầu bồi bồi thường thiệt hại”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2024/HC-ST ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 6226/2024/QĐXXPT-HC ngày 28 tháng 11 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18291/2024/QĐPT-HC ngày 19 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Công ty TNHH cơ khí A.

Địa chỉ: phường H, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đoàn Thị T – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện:

- Bà Nguyễn Thị K, sinh năm: 1998 (có mặt)

Địa chỉ: phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh .

- Bà Mai T, sinh năm: 1991 (có mặt)

Địa chỉ: phường T, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh .

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Trương Đ – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

2. *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

Địa chỉ: phường H, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện: Ông Huỳnh L (có mặt)

Địa chỉ: phường H, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, người khởi kiện là Công ty TNHH cơ khí A và người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Năm 2021 Công ty TNHH cơ khí A (sau đây gọi tắt là Công ty A) có xây dựng hàng rào tại khu đất trống bỏ hoang trong cụm công nghiệp A nhằm ngăn việc người dân xả rác bừa bãi và các hành vi gây mất trật tự. Chủ tịch UBND phường H, Quận M ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 119/QĐ-XPHC ngày 26/12/2022 được bổ sung bởi Quyết định số 06/QĐ-XPHC ngày 06/01/2023 về hành vi "làm biến dạng địa hình hoặc làm suy giảm chất lượng đất" với số tiền phạt là 7.000.000 đồng và buộc khôi phục tình trạng ban đầu. Xét thấy việc xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND phường H là trái quy định pháp luật. Nay Công ty A khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân Quận M xem xét giải quyết yêu cầu sau: Hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 119/QĐ-XPHC ngày 26/12/2022 và Quyết định số 06/QĐ-XPHC ngày 06/01/2023 về hành vi "làm biến dạng địa hình hoặc làm suy giảm chất lượng đất".

Ngoài ra người khởi kiện có yêu cầu bổ sung theo đơn yêu cầu bổ sung ghi ngày 10/6/2024, yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận M bồi thường số tiền là 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng do ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và quyết định cưỡng chế trái pháp luật.

Người khởi kiện xác định không khởi kiện Quyết định cưỡng chế số 26/QĐ-XPHC ngày 08/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận M có Văn bản số 607/UBND-ĐC ngày 16/6/2023 trình bày ý kiến đối với yêu cầu của người khởi kiện như sau:

Ngày 03/12/2021 Ủy ban nhân dân phường tiếp nhận đơn phản ánh thông tin của tập thể các doanh nghiệp cụm công nghiệp A về việc Công ty TNHH cơ khí A xây tường rào bít đường giao thông của cụm công nghiệp A, đường lưu thông hàng hóa và thoát hiểm tại cổng 2 của Công ty TNHH SX TM Minh Anh.

Ngày 04/12/2021 Ủy ban nhân dân phường kết hợp Cảnh sát khu vực, Khu phố, Ban bảo vệ dân phố kiểm tra công trình xây dựng hàng rào của Công ty TNHH cơ khí A. Ủy ban nhân dân phường đề nghị Công ty TNHH cơ khí A ngừng thi công xây dựng và lập thủ tục xây dựng theo quy định.

Ngày 23/12/2021 Ủy ban nhân dân phường phối hợp Đội Thanh tra địa bàn Quận M, Khu phố làm việc Công ty TNHH cơ khí A vận động tháo dỡ tường rào trường hợp không có giấy phép xây dựng.

Ngày 24/12/2021 Ủy ban nhân dân phường tiếp nhận được công văn giải trình biên bản ngày 23/12/2021 của Công ty TNHH cơ khí A.

Ngày 18/01/2022 Ủy ban nhân dân phường có công văn số 47/UBND-ĐC về việc phản hồi Công văn ngày 24/12/2021 của Công ty TNHH cơ khí A.

Ngày 22/02/2022 Ủy ban nhân dân phường tiếp xúc bà Đoàn Thị T (Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty A). Qua tiếp xúc bà Hà nhận thấy công trình xây dựng không đúng qui định. Ủy ban nhân dân phường đề nghị Công ty liên hệ cơ quan chức năng cấp phép để lập thủ tục cấp phép xây dựng, trường hợp không được cấp phép đề nghị tháo dỡ theo qui định.

Ngày 21/12/2022 Ủy ban nhân dân phường phối hợp đơn vị liên quan lập biên bản số 12/BB-VPHC vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai đối với Công ty TNHH cơ khí A.

Ngày 23/12/2022 Ủy ban nhân dân phường phối hợp đơn vị liên quan lập biên bản số 15/BB-VPHC xác minh tình tiết vụ việc vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai đối với Công ty TNHH cơ khí A.

Ngày 26/12/2022 Ủy ban nhân dân phường ban hành Quyết định số 119/QĐ-XPHC về việc xử phạt hành chính đối với Công ty TNHH cơ khí A.

Ngày 06/01/2023 Ủy ban nhân dân phường ban hành Quyết định số 06/QĐ-XPHC điều chỉnh quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty TNHH cơ khí A.

Ngày 08/02/2023 Ủy ban nhân dân phường ban hành Quyết định số 26/QĐ-XPHC về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với Công ty TNHH cơ khí A.

Qua diễn biến vụ việc công trình xây dựng của Công ty TNHH cơ khí A, Ủy ban nhân dân phường H nhận thấy đã thực hiện kiểm tra, xử lý vi phạm đúng qui định pháp luật. Đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH cơ khí A.

Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2024/HC-ST ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, tuyên xử:

1/ Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH cơ khí A yêu cầu:

- Hủy Quyết định số 119/QĐ-XPHC ngày 26/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận M về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH cơ khí A.

- Hủy Quyết định số 06/QĐ-XPHC ngày 06/01/2023 về điều chỉnh quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với công ty TNHH cơ khí A.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận M bồi thường thiệt hại số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng.

2/ Về án phí sơ thẩm:

Công ty TNHH cơ khí A phải chịu án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số 0005395 ngày 21/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận M, Công ty TNHH cơ khí A đã nộp đủ tiền án phí hành chính sơ thẩm. Công ty TNHH cơ khí

A phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại là 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 21 tháng 9 năm 2024, người khởi kiện Công ty TNHH Cơ khí A có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm do không đồng ý quyết định của bản án sơ thẩm, cho rằng cấp xét xử sơ thẩm vi phạm thủ tục tố tụng, thiếu khách quan, toàn diện khi đánh giá chứng cứ cũng như áp dụng pháp luật không đúng, yêu cầu sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện Công ty TNHH Cơ khí A sửa đổi yêu cầu kháng cáo, yêu cầu hủy án sơ thẩm vì vi phạm thủ tục tố tụng mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được, cụ thể: Cấp sơ thẩm đưa thiếu người tham gia tố tụng là Ủy ban nhân dân phường H và các Công ty có đơn phản ánh đến Ủy ban nhân dân phường H về việc Công ty TNHH Cơ khí A xây dựng tường rào; Biên bản đối thoại ghi ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp là ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường là không đúng; Trong Quyết định số 119/QĐ-XPHC ngày 26/12/2022 không xác định hành vi vi phạm cụ thể là hành vi nào. Người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận M trình bày: Vẫn giữ nguyên ý kiến tại văn bản số 607/UBND-ĐC ngày 16/6/2023. Qua diễn biến vụ việc công trình xây dựng của Công ty TNHH Cơ khí A, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận M nhận thấy đã thực hiện kiểm tra, xử lý vi phạm và ban hành các Quyết định số 119/QĐ-XPHC ngày 26/12/2022 được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 06/QĐ-XPHC ngày 06/01/2023 và Quyết định số 26/QĐ-CCXP ngày 08/02/2023 về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với Công ty TNHH Cơ khí A là đúng quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bác kháng cáo và bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Cơ khí A, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân theo đúng trình tự Luật Tố tụng hành chính trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa. Các đương

sự đã thực hiện đầy đủ về quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật tổ tụng hành chính.

Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ vào tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của Công ty A, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của Công ty TNHH Cơ khí A trong hạn luật định, đúng thủ tục.

[1.2] Quan hệ pháp luật và tư cách tố tụng, thời hiệu khởi kiện Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo và yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Cơ khí A.

[2.1] Về yêu cầu kháng cáo: Yêu cầu hủy bản án sơ thẩm vì vi phạm thủ tục tố tụng không đưa Ủy ban nhân dân phường H và các Công ty có đơn phản ánh đến Ủy ban nhân dân phường H về việc Công ty TNHH Cơ khí A xây dựng tường rào vào tham gia tố tụng trong vụ án; Biên bản đối thoại ghi ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp là ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường là không đúng.

Hội đồng xét xử nhận định: Người khởi kiện khiếu kiện các quyết định hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H ban hành, trong vụ án hành chính này, Tòa án chỉ xem xét tính hợp pháp của quyết định hành chính bị kiện. Do đó căn cứ vào khoản 10 Điều 3 Luật Tổ tụng hành chính 2015, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết đưa thêm người tham gia tố tụng như yêu cầu nêu trên của người khởi kiện. Đối với biên bản đối thoại lập tại cấp sơ thẩm hoàn toàn đúng theo quy định luật tố tụng hành chính. Do đó Người khởi kiện yêu cầu hủy án sơ thẩm do vi phạm thủ tục tố tụng là không có cơ sở.

[2.2] Về yêu cầu khởi kiện:

- Yêu cầu hủy Quyết định số 119/QĐ-XPHC ngày 26/12/2022 của Chủ tịch phường H Quận M về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty A.

- Yêu cầu hủy Quyết định số 06/QĐ-XPHC ngày 06 tháng 01 năm 2023 về điều chỉnh quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Cơ khí A.

- Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận M bồi thường thiệt hại số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng.

Đối với Quyết định số 26/QĐ-CCXP ngày 08/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận M về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, Công ty TNHH Cơ khí A xác định không khởi kiện. Tuy nhiên, căn cứ Khoản 1 Điều 6 Luật Tổ tụng hành chính, Hội đồng xét xử cần xem xét luôn Quyết định số 26/QĐ-CCXP ngày 08/02/2023 bởi đây là quyết định hành chính có liên quan đến các quyết định hành chính bị kiện.

[2.2.1] Xét trình tự thủ tục, nội dung ban hành Quyết định 119/QĐ-XPHC ngày 26/12/2022 của Chủ tịch phường H, Quận M về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Cơ khí A:

Ngày 15/3/2021, Ủy ban nhân dân phường H, Quận M tiếp nhận Đơn phản ánh của tập thể các doanh nghiệp cụm công nghiệp A về việc Công ty TNHH Cơ khí A xây tường rào bít đường giao thông của cụm công nghiệp A, đường lưu thông hàng hóa và thoát hiểm tại cổng 2 của Công ty TNHH SX TM Minh Anh.

Ngày 04/12/2021, Ủy ban nhân dân phường H, Quận M phối hợp với các cơ quan như Công an phường, Ban bảo vệ dân phố đã đến kiểm tra công trình xây dựng, yêu cầu Công ty TNHH Cơ khí A ngừng thi công xây dựng và lập thủ tục xây dựng theo quy định.

Tuy nhiên, trong suốt thời gian từ ngày 04/12/2021 cho đến 09/12/2022, mặc dù đã nhiều lần vận động, thuyết phục nhưng Công ty TNHH Cơ khí A vẫn không tự nguyện thực hiện việc ngừng thi công xây dựng.

Ngày 21/12/2022, Ủy ban nhân dân phường H, Quận M lập Biên bản vi phạm hành chính số 12/BB-VPHC về hành vi vi phạm làm biến dạng địa hình hoặc làm suy giảm chất lượng đất tại một phần đất đường (a) tờ Bản đồ số 02 (tài liệu 2004-2005 Tờ 47C, Khu phố 7, phường H, Quận M không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.

Ngày 23/12/2022, Ủy ban nhân dân phường H phối hợp các đơn vị có liên quan lập Biên bản số 15/BB-VPHC xác minh tình tiết vụ việc vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Cơ khí A.

Trong quá trình thu thập chứng cứ cũng như tại phiên tòa, Công ty TNHH Cơ khí A cho rằng việc Công ty xây dựng bức tường rào nêu trên là công trình tạm, được xây dựng trên phần đất Công ty A quản lý nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhằm mục đích giữ gìn vệ sinh môi trường, trật tự an ninh trong khu vực, ngăn chặn người dân đến bỏ rác bừa bãi, phóng uế... Tuy nhiên, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện Công ty TNHH Cơ khí A không tạm ngừng thi công xây dựng để lập thủ tục xây dựng theo quy định. Do đó, ngày 21/12/2022 Ủy ban nhân dân phường H, Quận M lập Biên bản vi phạm hành chính số 12/BB-VPHC đối với Công ty TNHH Cơ khí A về hành vi vi phạm làm biến dạng địa hình hoặc làm suy giảm chất lượng đất tại một phần đất đường (a) tờ Bản đồ số 02 (tài liệu 2004-2005 tờ 47 C khu phố 7 phường H, Quận M không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép và ngày 23/12/2022 Ủy ban nhân dân phường H lập biên bản số 15/BB-VPHC xác minh tình tiết vụ việc là đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 57, 58, 59 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Theo quy định tại Điều 6, Điều 15 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai thì:

Điều 6. Áp dụng mức phạt tiền

1. Đối tượng áp dụng mức phạt tiền thực hiện như sau:

a) Mức phạt tiền quy định tại Chương II của Nghị định này áp dụng đối với cá nhân, trừ các trường hợp quy định tại điểm b khoản này; mức phạt tiền đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân có cùng một hành vi vi phạm hành chính;

b) Mức phạt tiền quy định tại Khoản 4 Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 22, Khoản 4 Điều 26, Điều 27, Điều 28, Khoản 2 Điều 30, Điều 31 và Điều 37 của Nghị định này áp dụng đối với các tổ chức.

2. Thẩm quyền phạt tiền quy định tại các Điều 38 và 39 của Nghị định này là thẩm quyền áp dụng đối với cá nhân. Thẩm quyền xử phạt tổ chức gấp 02 lần thẩm quyền xử phạt cá nhân đối với chức danh đó.

Điều 15. Hủy hoại đất

1. Trường hợp làm biến dạng địa hình hoặc làm suy giảm chất lượng đất thì hình thức và mức xử phạt như sau:

a) Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng nếu diện tích đất bị hủy hoại dưới 0,05 héc ta;

b) Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nếu diện tích đất bị hủy hoại từ 0,05 héc ta đến dưới 0,1 héc ta;

c) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng nếu diện tích đất bị hủy hoại từ 0,1 héc ta đến dưới 0,5 héc ta;

d) Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng nếu diện tích đất bị hủy hoại từ 0,5 héc ta đến dưới 01 héc ta;

đ) Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng nếu diện tích đất bị hủy hoại từ 01 héc ta trở lên.

2. Trường hợp gây ô nhiễm thì hình thức và mức xử phạt thực hiện theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này:

Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Trường hợp người có hành vi vi phạm không chấp hành thì Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 64 của Luật đất đai.

Như vậy, trên cơ sở Biên bản vi phạm hành chính số 12/BB-VPHC và biên bản số 15/BB-VPHC xác minh tình tiết vụ việc, ngày 26/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận M ban hành Quyết định số 119/QĐ-XPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Cơ khí A là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2.2.2] Xét trình tự thủ tục ban hành Quyết định số 06/QĐ-XPHC ngày 06/01/2023 về điều chỉnh quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Cơ khí A.

Sau khi ban hành Quyết định 119/QĐ-XPHC, ngày 06/01/2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận M ban hành Quyết định số 06/QĐ-XPHC về điều chỉnh quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Cơ khí A.

Theo đó, căn cứ Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ;

Xét, Quyết định số 06/QĐ-XPHC ngày 06/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H được ban hành không thay đổi về nội dung, chỉ điều chỉnh nội dung phần căn cứ pháp lý của Quyết định 119/QĐ-XPHC nên không có căn cứ cho rằng Quyết định số 06/QĐ-XPHC nêu trên trái với quy định pháp luật như lời trình bày của người khởi kiện. Do đó, người khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 06/QĐ-XPHC là không có cơ sở.

[2.2.3] Đối với Quyết định số 26/QĐ-CCXP ngày 08/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận M về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả:

Để đảm bảo thi hành Quyết định 119/QĐ-XPHC và Quyết định số 06/QĐ-XPHC, sau thời gian tự nguyện chấp hành biện pháp khắc phục hậu quả nhưng Công ty A không chấp hành, do đó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận M ban hành Quyết định số 26/QĐ-CCXP ngày 08 tháng 02 năm 2023 về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, như trên đã nhận định, do người khởi kiện không khởi kiện Quyết định số 26/QĐ-CCXP nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.2.4] Xét yêu cầu đòi Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận M có trách nhiệm bồi thường thiệt hại số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng cho Công ty TNHH Cơ khí A.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Luật Tố tụng hành chính 2015 thì người khởi kiện có yêu cầu bồi thường thiệt hại có nghĩa vụ cung cấp tài liệu chứng cứ để chứng minh cho thiệt hại của mình. Tuy nhiên, trong quá trình thu thập chứng cứ cũng như tại phiên tòa hôm nay, thì người khởi kiện là Công ty A không cung cấp tài liệu chứng cứ để chứng minh cho thiệt hại của công ty. Mặt khác, do các Quyết định số 119/QĐ-XPHC ngày 26/12/2022, Quyết định số 06/QĐ-XPHC ngày 06/01/2023 và Quyết định số 26/QĐ-CCXP ngày 08/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận M ban hành đúng qui định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu này của Công ty TNHH Cơ khí A.

[3] Xét ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và y bản án sơ thẩm là có cơ sở, nên chấp nhận.

[4] Về án phí hành chính sơ thẩm: Công ty TNHH Cơ khí A phải chịu 300.000đồng.

Công ty TNHH cơ khí A phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại là 10.000.000 (mười triệu) đồng.

[5] Về án phí hành chính phúc thẩm: Công ty TNHH Cơ khí A phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 193, Điều 241, Điều 242 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Bác kháng cáo của Công ty TNHH Cơ khí A.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH cơ khí A về việc:

- Yêu cầu hủy Quyết định số 119/QĐ-XPHC ngày 26/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận M về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH cơ khí A.

- Yêu cầu hủy Quyết định số 06/QĐ-XPHC ngày 06/01/2023 về điều chỉnh quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với công ty TNHH cơ khí A.

- Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận M bồi thường thiệt hại số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng.

2. Về án phí sơ thẩm:

Công ty TNHH cơ khí A phải chịu án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số 0005395 ngày 21/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận M. Công ty TNHH cơ khí

A đã nộp đủ tiền án phí hành chính sơ thẩm.

Công ty TNHH cơ khí A phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại là 10.000.000 (mười triệu) đồng.

3. Về án phí phúc thẩm:

Công ty TNHH cơ khí A phải chịu là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính phúc thẩm và 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 600.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0040914 ngày 08 tháng 10 năm 2024. Công ty TNHH cơ khí A đã nộp đủ tiền án phí phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân Quận M;
- Chi cục THADS Quận M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thuận